

DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 Năm học: 2025-2026  
Đại học VLVH\_liên thông Cao Đẳng, ngành , khóa 2022 - 2024  
ngày ; Lớp 22LC43(3); Mã TC: TN22LC43(3)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung 150  
Điểm Trung Bình Tích Lũy 5.00

| STT | Mã SV    | Họ và tên       | Tên lớp    | STC | TBTL | Mã MHBB    | Tên môn học | TC | BBTC | NHHK           | ĐTK |
|-----|----------|-----------------|------------|-----|------|------------|-------------|----|------|----------------|-----|
| 1   | 22643042 | ĐINH VĂN ĐẠT    | 22LC43SP3C | 147 | 7.21 | ENGL430437 | Anh văn 4   | 3  |      | 2023-2024-HK01 | 4.9 |
| 2   | 22643053 | NGUYỄN THẾ LIỆU | 22LC43SP3C | 147 | 6.43 | PHYS130902 | Vật lý 1    | 3  |      | 2022-2023-HK02 | 4.0 |

Ghi chú: BBTC = Tổ hợp nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

|                                                                  |            |   |
|------------------------------------------------------------------|------------|---|
| Công nghệ chế tạo máy :                                          | 4 TC (Min) |   |
| MMAT344225 Công nghệ chế tạo máy                                 |            | 4 |
| IMAS320525 Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp                      |            | 2 |
| MMAT334325 Công nghệ chế tạo máy                                 |            | 3 |
| TN Trang bị điện-điện tử trong MCN :                             | 1 TC (Min) |   |
| ELDR312025 TN Trang bị điện-điện tử trong MCN                    |            | 1 |
| PELD315125 Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp |            | 1 |